

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX-PVC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số *166A* /VN-PVC/CBTT

Hà Nội, ngày *29* tháng *09* năm 2017

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex – PVC
 2. Mã chứng khoán: PVV
 3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Tòa nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội
 4. Điện thoại: (04) 3 787 5938 Fax: (04) 3 787 5937
 5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vũ Thành Kiên – Tổng giám đốc
 6. Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC năm 2016
 7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo thường niên: pvv.com.vn
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.



Vũ Thành Kiên

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016

(Theo Phụ lục IV- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX- PVC**

Năm báo cáo: Năm 2017

I, Thông tin chung

1, Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102141289 thay đổi lần 11 ngày 08 tháng 12 năm 2014
- Vốn điều lệ: 300 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300 tỷ đồng
- Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.37875938 - Số fax: 04.37875937
- Website: pvv.com.vn
- Mã cổ phiếu: PVV

2, Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC là Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và Xây dựng công trình giao thông Miền Bắc theo đăng ký kinh doanh lần đầu vào ngày 15 tháng 01 năm 2007 tại Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.

Tháng 05 năm 2007, với sự tham gia góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex), Công ty chính thức trở thành công ty con của Vinaconex và được đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giao thông Vinaconex 39.

Tháng 01 năm 2009, với sự tham gia góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC), Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giao thông Vinaconex 39 chính thức trở thành công ty liên kết của hai Tổng công ty: Vinaconex và PVC, Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC.

Năm 2010, Vinaconex- PVC đã tiến hành nâng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng. Ngày 09/09/2010, 5 triệu cổ phiếu PVV tương đương với 50 tỷ vốn điều lệ của Công ty đã chính thức giao dịch trên sàn HNX với mã chứng khoán là PVV.

Tháng 03 năm 2011, Công ty đã thành công trong công tác tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng và đợt phát hành này Công ty đã bán được cho cổ đông chiến lược 15.000.000 cổ phiếu thu về cho công ty 15 tỷ giá trị thặng dư.

3, Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

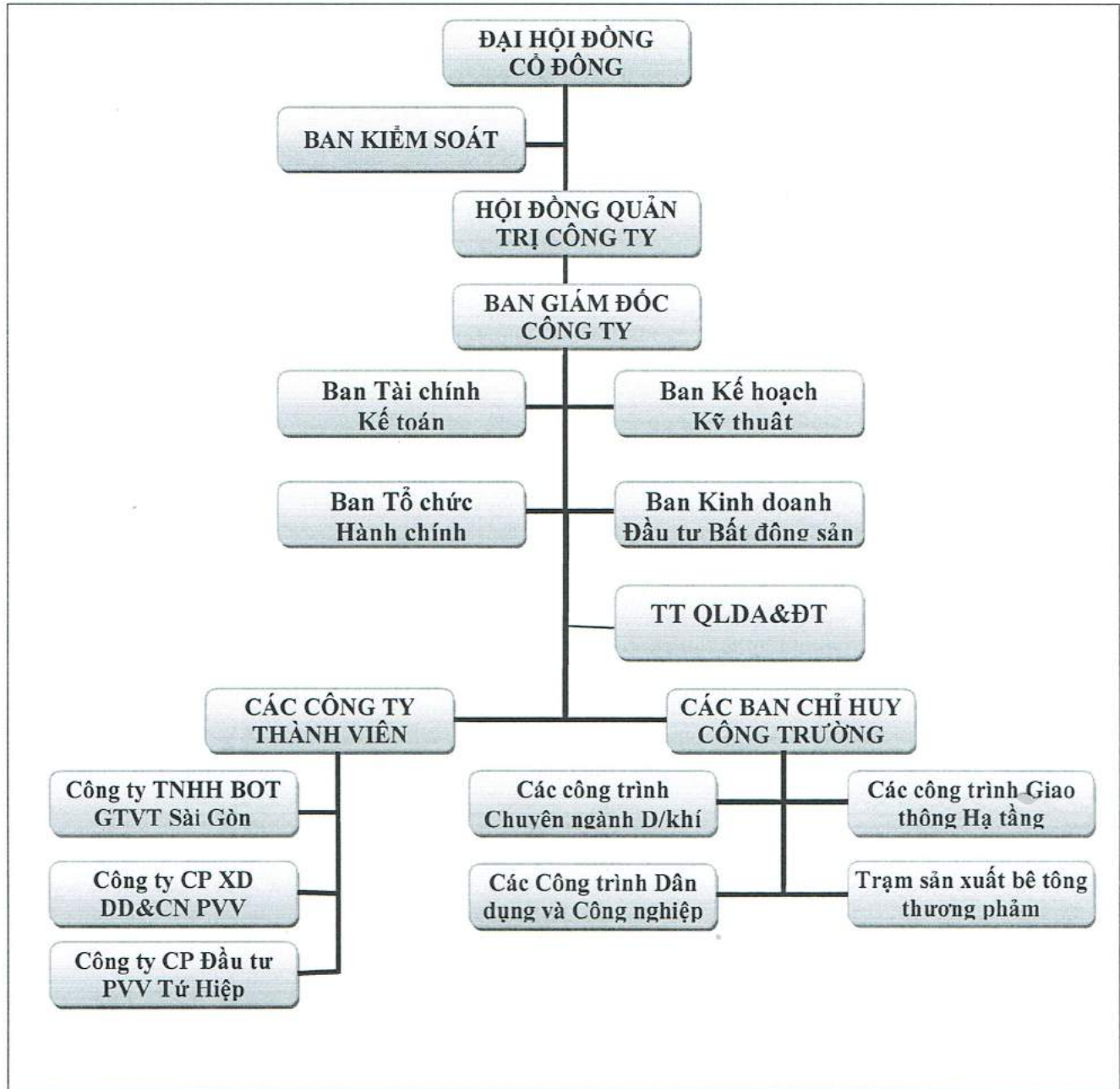
- *Ngành nghề kinh doanh:*

- + Lĩnh vực xây dựng các nhà máy, công trình của ngành dầu khí.
- + Lĩnh vực thi công nhà cao tầng.

- + Lĩnh vực thi công hạ tầng và giao thông.
- + Đầu tư kinh doanh bất động sản.....
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thanh Hoá, Thành phố Hồ Chí Minh, Nam Định, Thái Nguyên, Lào Cai.....

4, Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các Công ty con:

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ sở hữu %
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng Công nghiệp PVV	Số 6, ngõ 43, ngách 43/74, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp	77,32%
2	Công ty TNHH BOT giao thông vận tải Sài Gòn	19, Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng nhà, công trình kỹ thuật dân dụng, công trình đường sắt, đường bộ	100%
3	Công ty CP đầu tư PVV Tứ Hiệp	Tầng 1, tòa nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, P.Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Kinh doanh bất động sản (Kiểm tra lại Tỷ lệ)	100%

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu, chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:

Giai đoạn 2012-2017: Tiếp tục thực hiện chủ trương tăng cường củng cố và duy trì hoạt động xây lắp, từng bước chuyển hoá sang lĩnh vực đầu tư. Xây dựng Công ty theo định hướng thành Công ty đầu tư theo mô hình Tập đoàn, bằng cách tiếp tục củng cố và duy trì sự phát triển vững chắc trong hoạt động xây lắp, tạo tiền đề cho hoạt động đầu tư của Công ty, sự kết hợp chặt chẽ giữa đầu tư và xây lắp tạo thành một mô hình cung cầu khép kín, từ đó tạo nên sức mạnh trong cạnh tranh và phát triển.

Nâng cao năng lực đầu tư, tập trung vào những dự án có khả năng sinh lời tốt, một mặt vừa nâng cao tỷ trọng đầu tư, mặt khác giúp Vinaconex- PVC nhanh chóng tiếp cận, thích ứng quy trình đầu tư, từ đó nâng cao nghiệp vụ, chất lượng của Vinaconex- PVC trong hoạt động đầu tư.

Chiến lược và kế hoạch phát triển nguồn nhân lực: Tiếp tục củng cố, sắp xếp và nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức, tác phong và lễ lối làm việc của đội ngũ cán bộ nhân viên, lấy đó làm nền tảng cho kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.

Lĩnh vực thi công xây lắp: Trong chiến lược chuyển dần Công ty sang hoạt động đầu tư, kinh doanh Bất động sản, Công ty xác định sẽ tiếp tục duy trì ở mức phù hợp lĩnh vực truyền thống là hoạt động xây lắp, tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động khác của Doanh nghiệp.

Lĩnh vực đầu tư: Hoàn thiện các dự án Nhà ở để bán cho cán bộ chiến sỹ công an Huyện Từ Liêm, cán bộ công chức làm việc tại các cơ quan của Thành phố và một phần để kinh doanh thuộc Khu đô thị mới Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội với chất lượng tốt, nhằm nâng cao uy tín của Công ty trong lĩnh vực bất động sản.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- + Kinh doanh trên cơ sở mang lại lợi ích cho cộng đồng và xã hội.
- + Sự hài lòng của khách hàng là sứ mệnh của Công ty.

- + Quan hệ hợp tác với tất cả các bạn hàng trên mọi lĩnh vực.
- + Nguồn lực con người là tài sản quý giá nhất của Vinaconex- PVC.
- + Mỗi cá nhân trong Công ty là một thành viên trong ngôi nhà chung Vinaconex- PVC nhằm “Dựng xây mơ ước” và thực hiện mơ ước cho tất cả các khách hàng.
- + Xây dựng những giá trị văn hoá tốt đẹp.

6. Các rủi ro

Thị trường bất động sản trong ba năm vừa qua bị đóng băng bởi các chính sách vĩ mô cũng như do tốc độ phát triển quá nóng trước đây, gây ra hiện tượng xì hơi bong bóng. Đây thực sự là một điều đáng lo ngại cho kế hoạch phát triển và các mục tiêu ngắn hạn của công ty. Tuy nhiên lãnh đạo công ty Vinaconex- PVC quyết tâm đưa ra các giải pháp để thích nghi với thị trường, vượt qua những khó khăn, duy trì ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- *Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2016:*

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Kế hoạch
1	Giá trị sản lượng	Tỷ. Đ	275,999	409,332
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ. Đ	187,100	443,749
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ. Đ	-43,31	8,00
4	Cổ tức	%		

1.1. Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD năm 2016:

Trong năm 2016 mặc dù còn phải gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng bằng sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự tạo điều kiện của các Chủ đầu tư, khách hàng và các nhà cung cấp, Công ty đã vững vàng vượt qua và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016 doanh thu đạt 187,1 tỷ đồng bằng 42,25% so với năm 2015; lợi nhuận trước thuế giảm so với năm 2015.

1.2. Các thành tựu đạt được trong năm 2016:

- ❖ **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:**
 - Trong năm 2016 Công ty đã cơ bản hoàn thành công tác tái cơ cấu lại các công ty thành viên theo định hướng: Thoái vốn tại các đơn vị thành viên, các dự án có ngành nghề kinh doanh không nằm trong định hướng phát triển của công ty như Công ty Khai thác Đá Thừa Thiên Huế; Công ty TNHH Giáo dục Waldorf; Dự án Thủy Tiên Resort .
 - Hoàn thiện các thủ tục pháp lý và tìm kiếm nhà đầu tư tiềm năng để chuyển nhượng lại cổ phần tại Công ty TNHH Xuất nhập khẩu xây dựng Đông Thành; Công ty BOT Bắc Bình Định.
- ❖ **Công tác đầu tư:**
 - Sau khi tiến hành bàn giao các căn hộ thuộc dự án CT2B cho khách hàng vào cuối năm 2015, công ty đã triển khai công tác quản lý, vận hành tòa nhà. Mặc dù là một lĩnh vực mới của công ty nhưng sau một năm kinh nghiệm và bằng sự nỗ lực của các cán bộ chuyên môn và ban lãnh đạo, công ty đã cơ bản làm hài lòng các khách hàng của công ty.

- Tiếp nối sự thành công trong công tác triển khai đầu tư xây dựng dự án CT2A và CT2B, trong năm 2016 Công ty tiếp tục triển khai dự án ‘Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tường’. Hiện nay công trình đã cơ bản hoàn thành các hạng mục thi công trên công trường và đang trong quá trình vệ sinh, chạy thử thiết bị để chuẩn bị bàn giao cho khách hàng trong tháng 5 năm 2017.
- Cuối năm 2016 và quý 1 năm 2017 Công ty đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công xây dựng khu nhà Ký túc xá Đại Học GTVT – TP Hồ Chí Minh.
- ❖ **Công tác thi công và quản lý dự án:**
- Trong năm 2016 công ty đã đẩy mạnh công tác thi công gói thầu Hệ thống Khu Cảng nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Trong năm 2016 toàn bộ các công trình do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thực hiện không để xảy ra bất cứ vụ tai nạn lao động nào.
- ❖ **Công tác tiếp thị, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu phụ:**
- Trong năm 2016 với sự nỗ lực của các phòng/ban chức năng trong công ty, công tác tìm kiếm, lựa chọn các nhà thầu phụ, các nhà cung cấp để thực hiện các dự án đầu tư của công ty đã đạt được những kết quả nhất định. Hầu hết các nhà thầu được lựa chọn đều có năng lực tốt, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng với chi phí hợp lý.
- ❖ **Công tác Tài chính kế toán**
- Với chủ trương phát triển bền vững, trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn nguồn vốn từ chủ đầu tư cũng như nguồn vốn vay đều rất khó khăn, Công ty đã đề ra các biện pháp cụ thể, chi tiết quản lý chi phí đối với các phòng ban, các đội sản xuất, các ban chỉ huy công trường, nắm bắt chi tiết tình hình tài chính từng công trình, công tác hoàn ứng, thu hồi vốn, công tác chi trả khách hàng. Kiểm tra nghiêm ngặt công tác hoàn trả chứng từ của các công trường và của các khách hàng để đảm bảo thúc đẩy công tác thu hồi vốn, phòng ngừa các tình huống rủi ro.
- Trong năm 2016 Công ty đã chỉ đạo các ban liên quan phối hợp với các ban chỉ huy công trình thúc đẩy công tác thu hồi công nợ từ chủ đầu tư và khách hàng nên Công ty đã cơ bản đảm bảo nguồn vốn để thực hiện triển khai thi công tại các công trình.
- Năm 2016 một số dự án/công trình đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn góp phần đem lại hiệu quả chung cho sản xuất kinh doanh của của công ty là: Công trình N03-Khu ngoại giao đoàn Hà Nội, Công trình Nút giao Phú Đô-Dự án Mở rộng Cao tốc Láng Hòa Lạc....
- ❖ **Công tác hành chính, văn phòng.**
- Năm 2016, với sự nỗ lực cao của tập thể Ban lãnh đạo Công ty nên đã giải quyết tốt vấn đề chế độ chính sách cho người lao động: người lao động đã được trả lương kịp thời, vào các dịp lễ tết đều có khen thưởng động viên ...
- Đề xuất thành lập các hội đồng tư vấn, tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty như: Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng lương, tổ xây dựng quy chế, quy định của Công ty...
- Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động như: nâng lương, chuyển xếp ngạch, nâng ngạch, nghỉ hưu, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, thai sản và phụ cấp khác theo qui định của Nhà nước.
- Khâu phát triển thương hiệu đơn vị trong năm vừa qua cũng được Ban lãnh đạo công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua trang Web của Công ty, các hoạt động nhận diện và phát triển thương hiệu cùng với hệ thống biển hiệu tại các văn

phòng Công trường Công ty tham gia thi công,góp phần đưa hình ảnh của PVV group của Công ty ngày càng trở nên có uy tín trên thị trường.

❖ **Công tác thi đua khen thưởng:**

- Trong năm 2016 công ty đã tổ chức các hội nghị lao động sáng tạo, phổ biến và áp dụng kinh nghiệm tiên tiến, sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. Xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng của Công ty.
- Thực hiện công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác sản xuất, lao động... Trong năm 2016 Công ty đã tổ chức khen thưởng cho Ban quản lý dự án và một số nhà thầu thi công tại dự án CT2B, đã hoàn thành suất sắc nhiệm vụ bàn giao dự án CT2B đúng tiến độ và thi công dự án 60B Nguyễn Huy Tường đảm bảo tiến độ, an toàn trong thi công.

❖ **Công tác đoàn thể, văn hóa, xã hội**

- Năm qua, Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã tích cực hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong việc đảm bảo đời sống tinh thần cho người lao động, kịp thời thăm hỏi, động viên cán bộ công nhân viên và người thân khi ốm đau, sinh nở hoặc khi gia đình có việc hiếu, hi...

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Vũ Thành Kiên	Tổng giám đốc	1982	0 CP	0
2	Hán Thành Công	Phó TGD	1974	0 CP	0
3	Trần Quang Luân	Phó TGD		0 CP	0
4	Nguyễn Đức Thịnh	Phó TGD	1982	0 CP	0
5	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Kế toán trưởng	1981	12.400 CP	0,04

- Số lượng cán bộ, nhân viên hiện có: 390 người.

3, Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a, Các khoản đầu tư lớn

Tiếp nối thành công của hai Dự án CT2A, CT2B, trong năm 2016 Công ty đã thi công xong dự án Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tường đảm bảo tiến độ và thực hiện bàn giao trong năm 2017, đồng thời chuẩn bị hồ sơ để khởi công các dự án tiếp theo.

Bên cạnh đó Công ty cũng đã chú trọng đẩy mạnh tìm kiếm các dự án mới và hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đang thực hiện.

Rút kinh nghiệm từ dự án CT2A, CT2B Công ty tiến hành rà soát lại các bước thực hiện trong dự án đầu tư để đảm bảo các dự án tiếp theo của công ty được triển khai, bàn giao đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, giá thành phù hợp với thị trường và đem lại lợi nhuận cho công ty .

Năm 2016 Đơn vị rà soát cơ cấu lại toàn bộ thiết bị của Công ty. Tập trung đẩy mạnh khai thác các thiết bị sẵn có để nâng cao hiệu quả và thu hồi vốn đầu tư. Hạn chế không đầu tư mua sắm các trang thiết bị mới khi chưa cần thiết mà hiệu quả sử dụng và nhu cầu chưa thực sự phù hợp.

b, Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng công nghiệp PVV:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	126.746.614.966	125.987.080.060	-0,59%
Doanh thu thuần	32.180.589.912	27.533.101.273	-14,44%
Lợi nhuận trước thuế	-8.099.579.969	-3.076.381.137	38,4%
Lợi nhuận sau thuế	-8.099.579.969	-3.076.381.137	38,4%

- Công ty CP Đầu tư PVV Tứ Hiệp:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản		2.041.910.912	
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận trước thuế		-18.282.088	
Lợi nhuận sau thuế		-18.282.088	

- Công ty TNHH BOT Giao thông vận tải Sài Gòn:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	5.451.306.447	5.423.746.748	-0,5%
Doanh thu thuần	0		
Lợi nhuận trước thuế	-184.970.476	-512.955.699	-277,31%
Lợi nhuận sau thuế	-184.970.476	-512.955.699	-277,31%

4, Tình hình tài chính

a, Tình hình tài chính (Báo cáo tài chính hợp nhất)

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.278.419.717.210	1.282.279.502.562	3,02%
Doanh thu thuần	426.444.266.671	180.192.111.873	-42,25%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.588.725.503	-35.601.894.083	-282,81%
Lợi nhuận khác	-308.210.920	-7.709.455.724	2.501,35%
Lợi nhuận trước thuế	12.280.514.583	-43.311.349.807	-352,83%

Lợi nhuận sau thuế	4.229.822.408	-44.008.527.880	1.040,43%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	204	-1.366	-669,6%

b, Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,82	0,92	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,49	0,49	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,84	0,88	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	5,07	7,04	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	0,94	0,41	
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,33	0,14	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,01	-0,25	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,02	-0,28	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,003	-0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,03	-0,2	

5, Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a, Cổ phần

- Tổng số cổ phần:	30.000.000 CP
- Loại cổ phần đang lưu hành:	Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	30.000.000 CP

b, Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu vốn của Công ty chốt ngày 27/02/2017

TT	Danh mục	10.000 đồng	Tỷ lệ (%)
I	Tổng vốn chủ sở hữu		
1.1	Cổ đông lớn (Là cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết)	13.769.000	45,90%
1.2	Cổ đông nắm giữ dưới 01% cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.216.850	10,72%
1.3	Cổ phiếu nắm giữ từ 01% đến dưới 05% cổ phiếu có quyền biểu quyết	13.011.950	43,37%
II	Trong đó		
2.1	Nhà nước		
2.2	Nước ngoài		

Danh mục và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn chốt ngày 27/02/2017

TT	Tên cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ngân hàng Thương mại TNHH một thành viên Đại Dương	5.000.000	16,67%
2	Công ty CP Đầu tư xây dựng và kỹ thuật Vinaconex	4.810.000	16,03%
3	Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Bắc Trung Bộ	3.959.000	13,20%
	Tổng cộng	13.769.000	45,90%

c, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *không*

d, Giao dịch cổ phiếu quỹ: *không*

e, Các chứng khoán khác: *không*

III, Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV, Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

V, Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Giới thiệu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu
1	Phan Đình Phong	Chủ tịch HĐQT	120.000
2	Phạm Thị Huyền Trang	Ủy viên HĐQT	0
3	Vũ Thành Kiên	Ủy viên HĐQT	0
4	Hán Thành Công	Ủy viên HĐQT	0
5	Nguyễn Đức Thịnh	Ủy viên HĐQT	0

b. Báo cáo Hội đồng quản trị (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

2, Ban kiểm soát

a, Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu
1	Phạm Thị Minh Nguyệt	Thành viên Ban kiểm soát	41.900
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên Ban kiểm soát	19.800
3	Trần Thị Bích Ngọc	Thành viên Ban kiểm soát	0

b, Hoạt động của Ban kiểm soát

Với số lượng 03 thành viên, trong năm 2016 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy chế hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp định kỳ với Ban giám đốc, giám sát và kiểm tra kết quả hoạt động, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, góp phần làm cho hoạt động SXKD được minh bạch, lành mạnh.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận và kiểm tra tính sát thực tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty.
- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp để kiểm điểm, đánh giá công việc thực hiện, phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.
- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ tại các công ty con thành viên, từ đó giúp Ban điều hành Công ty mẹ nắm bắt được tình hình hoạt động tại các Công ty con, đánh giá được năng lực hoạt động, khả năng điều hành của bộ máy lãnh đạo.

3, Các giao dịch, hợp đồng của cổ đông nội bộ

a, Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

b, Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

STT	Hợp đồng	Ngày tháng	Đơn vị ký
1	04/16/HĐVV/PVV về việc vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh	02/02/2016	Công ty TNHH BOT GTVT Sài Gòn
2	04/16/HĐVV/PVV về việc vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh	28/04/2016	Công ty CP xây dựng dân dụng công nghiệp PVV
3	1201/2016/HĐXL/PVC-PVV-IC thi công lắp dựng kết cấu phần thân chung cư PVV-VINAPHARM	12/01/2016	Công ty CP xây dựng dân dụng công nghiệp PVV
4	0109/2016/HĐKT Thi công hoàn thiện phần thân, tầng hầm và hạ tầng ngoài nhà	01/09/2016	Công ty CP xây dựng dân dụng công nghiệp PVV

c, Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex- PVC đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

VI, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

**TỔNG GIÁM ĐỐC** *VTK*
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX-PVC
HÀ NỘI
Vũ Thành Kiên
Vũ Thành Kiên

MỤC LỤC CÁC PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
3. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN



BÁO CÁO

**KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CPĐT XÂY DỰNG VINACONEX – PVC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

- 1- PHẦN THỨ NHẤT: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016.
- 2- PHẦN THỨ HAI : KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017.

Hà nội, tháng 3... năm 2017

Hà nội, ngày tháng năm 2017

Kính thưa: Toàn thể Quý vị đại biểu dự Đại hội cổ đông năm 2017

Được sự thông nhất của HĐQT Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và sự chuẩn bị tích cực của Ban tổ chức. Hôm nay toàn bộ cổ đông của công ty PVV tiến hành tổ chức đại hội thường niên năm 2017 nhằm đánh giá kết quả hoạt động SXKD 2016 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2017.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Trong năm 2016 Công ty gặp phải rất nhiều khó khăn thách thức trong quá trình hoạt động Sản xuất Kinh doanh. Mặc dù nhận được sự tạo điều kiện của các Chủ đầu tư, khách hàng và các nhà cung cấp, Công ty đã không thể hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016, doanh thu trong năm đạt 187,100 tỷ đồng bằng 42.163% so với kế hoạch và 42.889 % so với năm 2015; kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016.

1. Kết quả các chỉ tiêu chính đạt được năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% Thực hiện doanh thu	
					So với năm 2015	So với kế hoạch
1	Giá trị sản lượng	Tỷ. Đ	409,332	275,999	61,16	67,427
2	Doanh thu	Tỷ. Đ	443,749	187,100	42,163	42,889
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ. Đ	8,00	-43,310		

2. Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD của công ty trong năm 2016:

2.1. Các thành tựu đạt được trong năm 2016:

❖ **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:**

- Trong năm 2016 Công ty đã cơ bản hoàn thành công tác tái cơ cấu lại các công ty thành viên theo định hướng: Thoái vốn tại các đơn vị thành viên, các dự án có ngành nghề kinh doanh không nằm trong định hướng phát triển của công ty như Công ty Khai thác Đá Thừa Thiên Huế; Công ty TNHH Giáo dục Waldorf; Dự án Thủy Tiên Resort

Hoàn thiện các thủ tục pháp lý và tìm kiếm nhà đầu tư tiềm năng để chuyển nhượng lại cổ phần tại Công ty TNHH Xuất nhập khẩu xây dựng Đông Thành; Công ty BOT Bắc Bình Định.

❖ **Công tác đầu tư:**

- Sau khi tiến hành bàn giao các căn hộ thuộc dự án CT2B cho khách hàng vào cuối năm 2015, công ty đã triển khai công tác quản lý, vận hành tòa nhà. Mặc dù là một lĩnh vực mới của công ty nhưng sau một năm kinh nghiệm và bằng sự nỗ lực của các cán bộ chuyên môn và ban lãnh đạo, công ty đã cơ bản làm hài lòng các khách hàng của công ty.
- Tiếp nối sự thành công trong công tác triển khai đầu tư xây dựng dự án CT2A và CT2B, trong năm 2016 Công ty tiếp tục triển khai dự án ‘Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tưởng’. Hiện nay công trình đã cơ bản hoàn thành các hạng mục thi công trên công trường và đang trong quá trình vệ sinh, chạy thử thiết bị để chuẩn bị bàn giao cho khách hàng trong tháng 5 năm 2017.
- Cuối năm 2016 và quý 1 năm 2017 Công ty đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công xây dựng khu nhà Ký túc xá Đại Học GTVT – TP Hồ Chí Minh.

❖ **Công tác thi công và quản lý dự án:**

- Trong năm 2016 công ty đã đẩy mạnh công tác thi công gói thầu Hệ thống Khu Cảng nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Trong năm 2016 toàn bộ các công trình do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thực hiện không để xảy ra bất cứ vụ tai nạn lao động nào.

❖ **Công tác tiếp thị, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu phụ:**

- Trong năm 2016 với sự nỗ lực của các phòng/ban chức năng trong công ty, công tác tìm kiếm, lựa chọn các nhà thầu phụ, các nhà cung cấp để thực hiện các dự án đầu tư của công ty đã đạt được những kết quả nhất định. Hầu hết các nhà thầu được lựa chọn đều có năng lực tốt, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng với chi phí hợp lý.

❖ **Công tác Tài chính kế toán**

- Với chủ trương phát triển bền vững, trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn nguồn vốn từ chủ đầu tư cũng như nguồn vốn vay đều rất khó khăn, Công ty đã đề ra các biện pháp cụ thể, chi tiết quản lý chi phí đối với các phòng ban, các đội sản xuất, các ban chỉ huy công trường, nắm bắt chi tiết tình hình tài chính từng công trình, công tác hoàn ứng, thu hồi vốn, công tác chi trả khách hàng. Kiểm tra nghiêm ngặt công tác hoàn trả chứng từ của các công trường và của các khách hàng để đảm bảo thúc đẩy công tác thu hồi vốn, phòng ngừa các tình huống rủi ro.
- Trong năm 2016 Công ty đã chỉ đạo các ban liên quan phối hợp với các ban chỉ huy công trình thúc đẩy công tác thu hồi công nợ từ chủ đầu tư và khách hàng nên Công ty đã cơ bản đảm bảo nguồn vốn để thực hiện triển khai thi công tại các công trình.
- Năm 2016 một số dự án/công trình đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn góp phần đem lại hiệu quả chung cho sản xuất kinh doanh của của công ty là: Công trình N03-Khu ngoại giao đoàn Hà Nội, Công trình Nút giao Phú Đô-Dự án Mở rộng Cao tốc Láng Hòa Lạc....

❖ **Công tác hành chính, văn phòng.**

- Năm 2016, với sự nỗ lực cao của tập thể Ban lãnh đạo Công ty nên đã giải quyết tốt vấn đề chế độ chính sách cho người lao động: người lao động đã được trả lương kịp thời, vào các dịp lễ tết đều có khen thưởng động viên ...
- Đề xuất thành lập các hội đồng tư vấn, tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty như: Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng lương, tổ xây dựng quy chế, quy định của Công ty...
- Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động như: nâng lương, chuyển xếp ngạch, nâng ngạch, nghỉ hưu, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, thai sản và phụ cấp khác theo qui định của Nhà nước.
- Khâu phát triển thương hiệu đơn vị trong năm vừa qua cũng được Ban lãnh đạo công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua trang Web của Công ty, các hoạt động nhận diện và phát triển thương hiệu cùng với hệ thống biển hiệu tại các văn phòng Công trường Công ty tham gia thi công,góp phần đưa hình ảnh của PVV group của Công ty ngày càng trở nên có uy tín trên thị trường.

❖ **Công tác thi đua khen thưởng:**

- Trong năm 2016 công ty đã tổ chức các hội nghị lao động sáng tạo, phổ biến và áp dụng kinh nghiệm tiên tiến, sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. Xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng của Công ty.
- Thực hiện công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác sản xuất, lao động... Trong năm 2016 Công ty đã tổ chức khen thưởng cho Ban quản lý dự án và một số nhà thầu thi công tại dự án CT2B, đã hoàn thành suất sắc nhiệm vụ bàn giao dự án CT2B đúng tiến độ và thi công dự án 60B Nguyễn Huy Tường đảm bảo tiến độ, an toàn trong thi công.

❖ **Công tác đoàn thể, văn hóa, xã hội**

- Năm qua, Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã tích cực hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong việc đảm bảo đời sống tinh thần cho người lao động, kịp thời thăm hỏi, động viên cán bộ công nhân viên và người thân khi ốm đau, sinh nở hoặc khi gia đình có việc hiếu, hi...

2.2. Các tồn tại cần khắc phục:

- Công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc mới chưa tốt.
- Chưa triển khai được các dự án đầu tư mới, khả thi.
- Chưa quyết toán được các công trình ký với Tổng công ty PVC.
- Các Phòng/Ban trên Công ty mệ chưa chủ động trong điều hành sản xuất.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017

I. Mục tiêu chính.

1. Công tác đầu tư:
 - Hoàn thành công tác thi công và bàn giao dự án 60B Nguyễn Huy Tường cho khách hàng trong tháng 5 năm 2017.
 - Khởi công dự án Dự án Nhà ở hỗn hợp cao tầng tại đường Phan Trọng Tuệ.
 - Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Đại Thanh để nghiên cứu lập dự án khả thi Tổ hợp công trình nhà ở, văn phòng dịch vụ cao tầng tại xã Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội;
 - Tìm kiếm thêm được từ 1 đến 2 dự án đầu tư bất động sản khả thi.
2. Công tác thi công và đấu thầu các dự án:
 - Thực hiện các công trình thi công đảm bảo Chất lượng, An toàn, tiến độ.
 - Tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm trong năm 2017 và các năm tiếp theo.
3. Công tác tài chính:
 - Quản lý đảm bảo hiệu quả cao, tránh thất thoát, ổn định dòng vốn.
4. Các công tác khác:
 - Hoàn thiện các quy trình, quy chế quản lý trong công ty cho phù hợp với điều kiện thực tế tại thời điểm;
 - Quan tâm đến chất lượng cuộc sống của người lao động.

II. Các chỉ tiêu SXKD chính năm 2017.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	% Thực hiện So với năm 2016
1	Giá trị sản lượng	Tỷ. Đ	349.814	92,1%
2	Doanh thu	Tỷ. Đ	433.956	101,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ. Đ	12,16	

III. Các giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017

- Quyết liệt trong công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ thi công tại hiện trường công ty thi công. Đối với các dự án công ty đầu tư, các nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ có thể cắt khối lượng, chấm dứt, thay thế bằng nhà thầu khác;
- Tổ chức nghiệm thu thanh toán nhanh thu hồi vốn, đặc biệt là các công trình đã thi công xong;

- Tích cực tìm kiếm liên danh, liên kết để đấu thầu các công trình mới đảm bảo việc làm năm 2017 và các năm tiếp theo;
- Hoàn thành công tác thi công và bàn giao dự án 60B Nguyễn Huy Tường cho khách hàng trong tháng 5 năm 2017;
- Hoàn thành thủ tục pháp lý để khởi công dự án Nhà ở hỗn hợp cao tầng tại đường Phan Trọng Tuệ;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cơ cấu Doanh nghiệp;
- Chỉ đạo sát sao công tác tài chính ở các đơn vị trực thuộc đảm bảo hạch toán hợp pháp, hợp lệ. Tích cực thu hồi công nợ với những công trình đã có đủ điều kiện thanh toán, đặc biệt các Công trình đã thi công xong;
- Đẩy mạnh công tác bán hàng thu hồi vốn tại các dự án công ty đầu tư và công tác sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, cắt giảm hợp, hội nghị không cần thiết, giảm chi phí văn phòng...

Kính thưa toàn thể Đại hội

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC. Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, tiếp tục đưa Công ty ngày càng ổn định và bền vững.

Thay mặt cho Ban giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới các cổ đông lớn đã có rất nhiều giúp đỡ cho Công ty. Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ nhiều hơn nữa để Công ty ngày càng ổn định và phát triển.

Cuối cùng xin kính chúc các quý vị đại biểu, chúc toàn thể quý vị cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty sức khỏe, thành đạt, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Vũ Thành Kiên

KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG, DOANH THU HỢP NHẤT NĂM 2017

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Công trình	Tổng Giá trị sản lượng (đã điều chỉnh theo SL thực tế)	Kế hoạch năm 2017		Ghi chú
			Sản lượng	Doanh thu	
1	2	3	4	5	6
A	XÂY LẬP CÔNG TY MẸ THỰC HIỆN	1.201.902	199.814	195.127	
I	Các công trình đã thi công xong đang chờ quyết toán	864.191	0	7.881	
10	Quốc lộ 3 Sóc Sơn - Thái Nguyên	27.198	0	2.704	
11	Gói thầu 8A - Dự án XD đường cao tốc Nội Bài Lào Cai	42.770	0	1.040	
12	Dự án đường tránh Phú Lý	10.108	0	1.410	
13	Dự án mở rộng quốc lộ 1 Đoạn qua Tỉnh Quảng Ngãi	67.192	0	2.727	
I	Các công trình chuyển tiếp từ năm 2016	237.711	99.814	119.065	
6	Cảng - Nhiệt điện Thái Bình	237.711	99.814	119.065	
II	Công trình ký hợp đồng năm 2017	100.000	100.000	68.182	
2	Các dự án Xây dựng dân dụng	50.000	45.000	30.682	
3	Các dự án hạ tầng giao thông	50.000	55.000	37.500	
B	ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN	173.775	0	8.067	
I	Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng Công nghiệp pvv	109.312	0	0	
III	Công ty Tứ Hiệp	0			
IV	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng PVV Sài Gòn	64.463	0	8.067	
1	Chung cư cao cấp Phú Đạt	64.463	0	8.067	
C	HOẠT ĐỘNG NGOÀI XÂY LẬP	1.125.612	150.000	230.761	
1	Đầu tư dự án bất động sản				
1.1	Dự án CT2A	356.820		24.945	
1.2	Dự án CT2B	268.792	0	31.270	
1.3	Dự án 60B Nguyễn Huy Tường	250.000	40.000	150.000	TT
1.4	Dự án Phan Trọng Tuệ	250.000	80.000		TT
3	Sản xuất bê tông cung cấp ra ngoài		30.000	24.545	
	TỔNG CỘNG (A+B+C)		349.814	433.956	261,7%

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CPĐT XÂY DỰNG VINACONEX – PVC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hà Nội, tháng 3 năm 2017

Hà nội, ngày tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX - PVC**

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2016.

Hội đồng quản trị công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty về hoạt động năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị như sau:

1. Cơ cấu tổ chức:

Trong năm 2016, HĐQT có sự thay đổi về nhân sự Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT tuy nhiên số lượng thành viên HĐQT vẫn là 5 người cụ thể:

- Từ 1/1/2016 đến 31/5/2016: HĐQT có 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty, 01 thành viên hoạt động chuyên trách và 01 thành viên độc lập.
- Từ 1/6/2016 đến 15/9/2016: HĐQT có 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT, phó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty, và 01 thành viên độc lập.
- Từ 21/9/2016 đến 31/12/2016: HĐQT có 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty, 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty và 01 thành viên độc lập.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016

Các thành viên HĐQT tại công ty đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho Ban Tổng giám đốc thông qua:

- 2.1. Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc,
- 2.2. Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng giám đốc gửi HĐQT,
- 2.3. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành.

Năm 2016, HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hiệu quả hoạt động SXKD, tái cơ cấu doanh nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã thông qua. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để nghiên cứu



đánh giá và đưa ra các quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác quản lý, sản xuất kinh doanh thường kỳ, đột xuất của Công ty, cụ thể:

❖ Công tác phê duyệt dự án:

- Phê duyệt chủ trương góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư PVV Tứ Hiệp.
- Phê duyệt chủ trương góp vốn vào Công ty cổ phần XNK Xây dựng Đông Thành.
- Phê duyệt chủ trương hợp tác đầu tư xây dựng Dự án Nhà ở hỗn hợp cao tầng – Đồng Phát Phan trọng tuệ tại xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- Phê duyệt góp vốn vào Công ty CP Đầu tư phát triển Hạ tầng và Bất động sản Rồng Việt;
- Phê duyệt mua cổ phần Công ty CP Khai thác đá Thừa Thiên Huế;

❖ Quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các công việc liên quan đến công tác tái cơ cấu các danh mục đầu tư, các đơn vị thành viên của Công ty, trong đó HĐQT đã phê duyệt chủ trương đầu tư gồm:

- Thông qua chủ trương tiếp tục thực hiện chuyển nhượng toàn bộ cổ phần tại BOT Bắc Bình Định;
- Thông qua chủ trương Dừng góp vốn của Công ty vào Công ty Waldorf (Lucita) và Chuyển nhượng phần vốn của Công ty tại Công ty Waldorf (Lucita);
- Thông qua chủ trương Chuyển nhượng công trình căn hộ 1201 tầng 12 cao ốc Thủy Tiên;
- Phê duyệt thoái vốn đầu tư mua cổ phần của Công ty tại Công ty Đá Huế;
- Phê duyệt thoái vốn đầu tư khỏi Rồng Việt;
- Phê duyệt chủ trương tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư phục vụ công tác đầu tư xây dựng dự án Tổ hợp thương mại, văn phòng và nhà ở cao tầng KM17, đường 32, xã Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội.

❖ Phê duyệt tổ chức nhân sự công ty:

- Ban hành các nghị quyết miễn nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT, bầu các chức danh HĐQT;
- Ban hành quyết định miễn nhiệm ông Phan Đình Phong thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty;
- Ban hành quyết định bổ nhiệm ông Vũ Thành Kiên giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty;
- Ban hành quyết định bổ nhiệm ông Trần Quang Luân giữ chức vụ Phó tổng giám đốc công ty,
- Ban hành quyết định miễn nhiệm ông Phí Mạnh Hậu thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc công ty;
- Ban hành quyết định cử người đại diện tại các công ty thành viên các chức danh quản lý khác của Công ty và các công ty thành viên;
- Ban hành quyết định tinh giảm cơ cấu, bộ máy tổ chức cho phù hợp với quy mô phát triển công ty với đội ngũ các bộ có trình độ quản lý, chuyên môn kỹ thuật cao.

- ❖ Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết và các biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và định hướng chiến lược giai đoạn 2017-: 2022;

Ban hành các quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính cả năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2013;

Chủ động phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xây lắp, đầu tư, thương mại và các công tác quản lý của Công ty, tổ chức nghiên cứu, trao đổi thông tin. Thông qua các đợt kiểm tra giám sát, HĐQT đã nêu ra các hạn chế, thiếu sót đang tồn tại đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát hoạt động quản lý kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các giải pháp khắc phục cụ thể và yêu cầu Ban TGD tổ chức triển khai thực hiện, qua đó đã đạt được một số kết quả nhất định.

Trong từng giai đoạn cụ thể, HĐQT ban hành các chỉ thị đối với Ban TGD các vấn đề quản lý, sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ thị về các công tác tài chính và công tác đầu tư, chỉ thị về công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ, chỉ thị về công tác nhân sự và chi phí quản lý doanh nghiệp....

Đối với các vấn đề cần ý kiến chỉ đạo gấp, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến của các Ủy viên bằng văn bản để kịp thời giải quyết ngay công việc thuộc thẩm quyền và xử lý các đề xuất, kiến nghị của Ban TGD, HĐQT cũng đã chủ động có các chỉ đạo bằng văn bản gửi TGD và các bộ phận liên quan để chấn chỉnh, định hướng công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và chế độ cung cấp các thông tin phục vụ kịp thời cho công tác quản trị, chỉ đạo điều hành của HĐQT theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2017

Năm 2017 tiếp tục là một năm đất nước phải giải quyết những khó khăn do sự tích tụ những mâu thuẫn kéo dài từ nhiều năm với chính sách kinh tế vĩ mô thắt chặt, các kênh huy động vốn sẽ tiếp tục bị hạn chế, các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vẫn chưa được triển khai đồng bộ. Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng, bất động sản vẫn sẽ gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản được dự báo vẫn tiếp tục trầm lắng và chưa tìm được hướng đi rõ ràng.

Hội đồng quản trị rút kinh nghiệm và phát huy tối đa năng lực trong quản lý, chỉ đạo và giám sát điều hành, quyết tâm tháo gỡ khó khăn để lãnh đạo Công ty tiếp tục tồn tại trong năm 2016, tăng cường giám sát tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nâng cao công tác quản lý tài chính, thường xuyên rà soát các chi phí hàng tháng, hàng quý đối với công tác thi công và tăng cường công tác quản lý chi phí toàn công ty, ưu tiên việc thu hồi vốn để đảm bảo an toàn trong công tác tài chính.

4. Quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo Ban TGD về công tác đầu tư và triển khai các dự án đầu tư được ĐHĐCĐ thông qua.

Công tác đầu tư dự án cần phân tích, tính toán dòng tiền cụ thể trước khi quyết định đầu tư để tránh tổn động vốn, đồng thời phải tuân thủ nghiêm túc trình tự đầu tư theo quy định pháp luật.

Rà soát lại toàn bộ các dự án của Công ty để cắt giảm những dự án ít hiệu quả tập trung các nguồn lực để thúc đẩy cho dự án Nhà ở hỗn hợp cao tầng – Đồng Phát Phan trọng tuệ tại xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội, dự kiến triển khai trong năm 2017.

Với vai trò, trách nhiệm là người đại diện của Cổ đông là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, trong năm 2017 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đồng thời HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty thông qua bộ phận kiểm soát nội bộ, tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo Công ty tồn tại và phát triển trong năm 2017, làm nền tảng cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo khi nền kinh tế phục hồi.

Trên đây là báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017, kính trình ĐHĐCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Phan Đình Phong

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

MẪU SỐ B01 – DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		954.340.905.563	796.592.018.309
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	4.817.428.981	15.593.079.305
1. Tiền	111		4.817.428.981	13.593.079.305
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	2.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		96.757.727.149	1.807.834.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	7	1.163.492.000	1.163.492.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(877.907.600)	(835.598.800)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7	96.472.142.749	1.479.940.800
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		404.547.174.364	452.127.189.752
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	169.429.412.249	190.707.044.568
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		143.190.710.457	174.949.955.561
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		10.907.346.480	11.707.346.480
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	89.900.543.540	79.926.278.510
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(8.880.838.362)	(5.163.435.367)
IV. Hàng tồn kho	140	10	444.867.924.136	325.402.145.729
1. Hàng tồn kho	141		444.867.924.136	325.451.987.635
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(49.841.906)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.350.650.933	1.661.769.523
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	73.353.102	347.713.616
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.277.297.831	1.314.055.907
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		327.938.596.999	481.827.698.901
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		84.252.625.658	78.506.167.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	9	84.252.625.658	78.506.167.000
II. Tài sản cố định	220		27.781.630.053	41.201.744.745
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	27.728.031.577	41.114.294.605
- Nguyên giá	222		62.271.325.729	95.667.349.904
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(34.543.294.152)	(54.553.055.299)
2. Tài sản cố định vô hình	227		53.598.476	87.450.140
- Nguyên giá	228		141.555.000	141.555.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(87.956.524)	(54.104.860)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		14.162.373.450	56.571.104.503
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		1.140.089.264	40.174.684.467
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		13.022.284.186	16.396.420.036
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		128.986.909.102	220.773.545.359
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	7	7.060.180.000	7.060.180.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	7	121.926.729.102	122.086.089.102
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	7	-	91.627.276.257
V. Tài sản dài hạn khác	260		72.755.058.736	84.775.137.294
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	71.043.450.915	83.301.985.820
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		1.711.607.821	1.473.151.474
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.282.279.502.562	1.278.419.717.210

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

MẪU SỐ B01 – DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		1.122.817.791.938	1.067.794.251.705
I. Nợ ngắn hạn	310		1.040.128.336.016	963.618.607.401
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	170.077.864.600	183.216.292.537
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	14	242.544.862.366	201.130.883.602
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	13.219.168.166	32.016.149.555
4. Phải trả người lao động	314		3.025.217.684	7.461.867.143
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		9.957.550.460	7.424.376.242
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	16	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	333.081.160.192	244.158.887.928
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18	267.534.865.561	287.515.808.699
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		687.646.987	694.341.695
II. Nợ dài hạn	330		82.689.455.922	104.175.644.304
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	14	-	4.317.854.548
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	16	80.689.455.922	85.794.275.506
3. Phải trả dài hạn khác	337		-	12.870.000.000
4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	18	2.000.000.000	1.100.825.000
5. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	92.689.250
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		159.461.710.624	210.625.465.505
I. Vốn chủ sở hữu	410		159.461.710.624	210.625.465.505
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	300.000.000.000	300.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.000.000.000	300.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	19	15.069.800.000	15.069.800.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	19	4.527.319.614	4.732.635.191
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	19	1.123.204.630	1.123.204.630
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19	(167.293.747.702)	(126.769.290.287)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(126.299.239.304)	(132.879.182.902)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(40.994.508.398)	6.109.892.615
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		6.035.134.082	16.469.115.971
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.282.279.502.562	1.278.419.717.210

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2017

Người lập



Nguyễn Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Kim Hạnh



Tổng giám đốc



Vũ Thành Kiên

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

MẪU SỐ B02- DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	180.192.111.873	426.536.005.017
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		982.144.155	91.738.346
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		179.209.967.718	426.444.266.671
4. Giá vốn hàng bán	11	21	157.068.358.890	361.161.583.474
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.141.608.828	65.282.683.197
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	5.496.450.112	7.316.315.393
7. Chi phí tài chính	22	23	34.904.703.605	33.212.873.935
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		31.893.995.447	27.783.061.535
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		2.761.218.625	4.222.038.247
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	25.574.030.793	22.575.360.905
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(35.601.894.083)	12.588.725.503
12. Thu nhập khác	31		1.423.988.881	2.420.347.940
13. Chi phí khác	32		9.133.444.605	2.728.558.860
14. Lợi nhuận khác	40		(7.709.455.724)	(308.210.920)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(43.311.349.807)	12.280.514.583
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		995.102.797	7.623.743.362
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	25	(297.924.724)	426.948.813
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(44.008.527.880)	4.229.822.408
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(40.994.508.398)	6.109.919.690
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(3.014.019.482)	(1.880.097.282)
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	19	(1.366)	204

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2017

Người lập

Nguyễn Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Kim Hạnh

Tổng giám đốc



Vũ Thành Kiên

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

MẪU SỐ B03 – DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm	
		2016	2015
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(43.311.349.807)	12.280.514.583
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	5.066.889.334	8.724.840.384
- Các khoản dự phòng	03	3.759.711.795	(190.389.600)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.783.749.397)	12.214.291.219
- Chi phí lãi vay	06	31.893.995.447	15.537.663.754
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(4.374.502.628)	48.566.920.340
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	36.311.302.165	(24.150.682.870)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(80.431.183.204)	27.921.998.292
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	47.795.674.853	2.810.625.904
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	12.294.439.072	5.275.868.329
- Tiền lãi vay đã trả	14	(892.058.682)	(2.986.044.618)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(7.240.058.034)	(570.379.917)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	8.930.466.915	1.964.808.390
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(7.161.921.709)	(1.978.152.033)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	5.232.158.748	56.854.961.817
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	-	(2.466.760.715)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	5.072.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(4.844.866.492)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	1.479.940.800	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(23.300.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	350.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	266.059.758	7.748.202.987
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	1.973.134.066	(17.668.557.728)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	27.285.962.500	52.984.710.413
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(45.266.905.638)	(72.216.091.401)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(17.980.943.138)	(19.231.380.988)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(10.775.650.324)	19.955.023.101
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	15.593.079.305	29.555.966.947
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	4.817.428.981	49.510.990.048

Người lập



Nguyễn Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Kim Hạnh



Vũ Thành Kiên